

Số: 34/2019/QĐST-HNGĐ

Cát Hải, ngày 26 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Thanh H, địa chỉ: Thôn A, xã P, huyện C, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Trần Văn M, địa chỉ: Thôn A, xã P, huyện C, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Thanh H và anh Trần Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Thanh H và anh Trần Văn M.

Về con chung: Giao con chung là Trần Đỗ Đăng K, sinh ngày 09 tháng 8 năm 2014 cho chị Đỗ Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, anh Trần Văn M cấp dưỡng nuôi con cho chị Đỗ Thị Thanh H 1.000.000 (một triệu) đồng /1 tháng, kể từ tháng 7 năm 2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh M không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận trên thì hàng tháng anh M phải chịu một khoản tiền lãi với lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Đỗ Thị Thanh H và anh Trần Văn M mỗi người phải nộp 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm; số tiền này chị H nhận nộp thay anh M và được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010232 ngày 04 tháng 4 năm 2019. Chị H được nhận lại 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Anh Trần Văn M phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng theo định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND xã P, huyện C;
- Lưu : Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Như Quỳnh